

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỨC NĂNG XÃ HỘI CỦA NHÀ NƯỚC TRONG QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI và sự vận dụng ở Việt Nam hiện nay

ThS NGUYỄN THỊ KIỀU SƯƠNG

*Trường Đại học Khoa học Huế*

## 1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về chức năng xã hội của nhà nước

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, nhà nước có hai chức năng cơ bản là chức năng giai cấp và chức năng xã hội. Mỗi chức năng của nhà nước đóng vai trò khác nhau trong thực hiện nhiệm vụ của mình. Chức năng giai cấp của nhà nước là duy trì sự thống trị của giai cấp đứng như các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định: “Nhà nước nảy sinh ra từ nhu cầu phải kiềm chế những sự đối lập giai cấp; vì nhà nước đồng thời cũng nảy sinh ra giữa cuộc xung đột của các giai cấp ấy, cho nên theo lệ thường, nhà nước là nhà nước của giai cấp có thế lực nhất, của cái giai cấp thống trị về mặt kinh tế và nhờ có nhà nước mà cũng trở thành giai cấp thống trị về mặt chính trị và do đó có thêm được những phương tiện mới để đàn áp và bóc lột giai cấp bị áp bức”<sup>1</sup>. Đối với chức năng xã hội của nhà nước là thực hiện sự quản lý những hoạt động chung vì sự tồn tại của xã hội, thỏa mãn một số nhu cầu chung của cộng đồng dân cư nằm dưới sự quản lý của nhà nước. Trong hai chức năng của nhà nước thì chức năng chính trị đóng vai trò quan trọng, thậm chí quy định chức năng xã hội của nhà nước. Tuy nhiên, các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin không tuyệt đối hóa chức năng giai cấp dẫn đến xem nhẹ chức năng xã hội hoặc tuyệt đối hóa chức năng xã hội dẫn đến xem nhẹ chức năng giai cấp mà ngược lại, các ông thấy được mối quan hệ biện chứng giữa chức năng giai cấp và chức năng xã hội của nhà nước

trong sự tồn tại của mình, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ của mỗi chức năng.

Chức năng giai cấp quy định chức năng xã hội và chức năng xã hội góp phần củng cố chức năng giai cấp, đánh giá sự tiến bộ của giai cấp thống trị. Chính vì thế mà C. Mác và Ph. Ăngghen khẳng định: “Chức năng xã hội là cơ sở của sự thống trị chính trị; và sự thống trị chính trị cũng kéo dài chừng nào còn thực hiện chức năng xã hội của nó”<sup>2</sup>. Như vậy, cho dù là nhà nước nào cũng phải có sự quan tâm nhất định nào đó đến lợi ích của các giai cấp, tầng lớp khác trong xã hội; nghĩa là, nhà nước phải hoàn thành chức năng xã hội của mình là nhà nước phải quan tâm giải quyết những công việc của các giai cấp, của các tầng lớp khác nói riêng của xã hội nói chung để đảm bảo cho xã hội ổn định và giữ nó trong vòng trật tự nhất định lúc đó góp phần củng cố vững chắc chức năng giai cấp của nhà nước.

Đối với nhà nước xã hội chủ nghĩa theo các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin “nhà nước không còn nguyên nghĩa, là nhà nước “nửa nhà nước””<sup>3</sup>; nghĩa là, nhà nước đó vẫn mang bản chất giai cấp nhưng mất đi chức năng thống trị, áp bức mà thay vào đó là quản lý và điều hành xã hội bằng pháp luật dân chủ, pháp luật đại diện cho số đông nhân dân lao động. Ph. Ăngghen viết: “Chức năng xã hội của nhà nước sẽ mất tính chính trị và sẽ biến thành những chức năng quản lý đơn thuần chăm lo đến lợi ích của xã hội”<sup>4</sup>. Thực hiện chức năng này của nhà nước thể hiện sự tiến bộ giai cấp trong xã

hội, tạo ra sức thống trị vững chắc của giai cấp cầm quyền. Quan điểm này của C. Mác và Ph. Ăngghen được V.I. Lênin kế thừa phát triển trong tác phẩm *Nhà nước và cách mạng* (1917).

Thấm nhuần quan điểm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin về thực hiện chức năng xã hội của nhà nước xã hội chủ nghĩa, Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đặc biệt khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Đứng đầu Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo để thực hiện chức năng xã hội của nhà nước chăm lo công việc cho xã hội, cho nhân dân và đáp ứng được nhu cầu lợi ích cho nhân dân, chống “giặc đói” và “giặc dốt” bằng những việc làm cụ thể như phát động chiến dịch tăng gia sản xuất để cứu đói cho dân; mở chiến dịch để chống nạn mù chữ cho dân. Điều này được tuyên bố rõ trong cuộc họp ngày 3-9-1945 của Chính phủ lâm thời khi đề ra *Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*, như tăng gia sản xuất để cứu đói cho dân; mở chiến dịch chống nạn mù chữ cho dân; tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu để cho Nhân dân được hưởng quyền tự do dân chủ; mở chiến dịch để giáo dục lại tinh thần nhân; xóa bỏ các thứ thuế mà thực dân đặt ra; và cuối cùng là thực hiện tín ngưỡng tự do và lương giáo đoàn kết.

Qua thực hiện nhiệm vụ của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chúng ta thấy chức năng xã hội của nhà nước được thể hiện qua chức năng của Chính phủ, và chức năng đó như Người nói: “Chính phủ chỉ có một mục đích là: hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”<sup>5</sup>. Quá trình lãnh đạo cách mạng, chức năng xã hội của nhà nước ngày càng rõ hơn. Năm 1946, trong buổi lễ ra mắt Chính phủ mới, Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ tuyên bố trước Quốc hội rằng, “Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thì kiến thiết, ngoài thì tranh thủ độc lập và thống nhất của nước nhà”<sup>6</sup>. Để cho Chính phủ đại diện cho nhà nước thực hiện chức năng xã hội một cách có hiệu quả, thiết thực, Người đã đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng pháp luật, hoàn thiện chính quyền các cấp, duy trì trật tự, kỷ cương trong bộ máy nhà nước để thực hành dân chủ cho nhân dân và chuyên chính

với kẻ thù. Thực hiện dân chủ với Nhân dân, Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà”<sup>7</sup>. Đồng thời với việc thực hiện dân chủ cho nhân dân là thực hiện chức năng chuyên chính với kẻ thù. Mục đích của Nhà nước Dân chủ Nhân dân thực hiện chuyên chính “để hoàn thành những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng, triệt để xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội để tiến lên chủ nghĩa cộng sản”<sup>8</sup>. Theo Hồ Chí Minh, thực hiện dân chủ và chuyên chính phải đi đôi với nhau, đó là thấm nhuần quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về sự thống nhất giữa chức năng giai cấp và chức năng xã hội của nhà nước. Người nói: “Muốn dân chủ thực sự phải chuyên chính thực sự, vì không chuyên chính thực sự, bọn thù địch sẽ làm hại dân chủ của Nhân dân...” và theo đó, “có chuyên chính thực sự, có dân chủ thực sự mới tiến lên chủ nghĩa xã hội được”<sup>9</sup>.

## **2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội**

Quan điểm của Hồ Chí Minh về phát triển xã hội gắn liền với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xuất phát từ giải phóng dân tộc để phát triển dân tộc, đưa cộng đồng dân tộc Việt Nam hòa nhập vào cộng đồng dân tộc thế giới. Mục đích của giải phóng dân tộc là đưa lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân; làm cho ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Vì vậy, khi giành được độc lập dân tộc rồi, Hồ Chí Minh đưa đất nước *phát triển* theo con đường xã hội chủ nghĩa, gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Trong quan điểm của Hồ Chí Minh về quản lý phát triển xã hội được hiểu là quản lý “mọi mặt đời sống xã hội với bốn lĩnh vực cụ thể: kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa; tổ chức thiết chế quản lý mà trụ cột là nhà nước”<sup>10</sup>. Theo đó, nhà nước với chức năng xã hội của mình thực hiện quản lý sự phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Vì vậy, để quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, Hồ Chí Minh cho rằng thực hiện quản lý phát triển

xã hội phải được nhìn nhận và thực hiện trên nghĩa rộng lẫn nghĩa hẹp. Xã hội nhìn theo nghĩa hẹp được hiểu là cơ cấu xã hội với các yếu tố cấu thành như cơ cấu giai cấp, cơ cấu dân số, cơ cấu dân tộc, cơ cấu tôn giáo và cơ cấu văn hóa... Nhìn theo nghĩa rộng được hiểu là một tổng thể xã hội đang vận động, phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội. Theo đó, chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội theo Hồ Chí Minh được nhìn theo nghĩa rộng. Đó là sự biểu hiện ở chức năng của Chính phủ trong quản lý sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, để xây dựng một xã hội hoàn chỉnh bao gồm các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và con người.

Theo Hồ Chí Minh, thực hiện chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội là nhà nước với chức năng của mình xây dựng và ban hành chính sách pháp luật, tổ chức thực hiện, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách đó nhằm đưa lại hiệu quả thiết thực cho Nhân dân, làm cho xã hội phát triển giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, văn minh tiến bộ. Trong thực hiện các chức năng xã hội, nhà nước phải: “1. Quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng; 2. Phải tổ chức thi hành cho đúng; 3. Phải tổ chức kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được”<sup>11</sup>. Chính phủ phải chăm lo đến đời sống cho nhân dân, không ngừng nâng cao đến đời sống của nhân dân. Người luôn căn dặn “Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều *phải hết sức quan tâm đến đời sống của Nhân dân*. Phải lãnh đạo tổ chức, giáo dục nhân dân tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm”<sup>12</sup> và “Tất cả đường lối, phương châm, chính sách... của Đảng *chỉ nhằm nâng cao đời sống của Nhân dân*”<sup>13</sup>. Nhà nước với chức năng xã hội của mình phải làm cho được điều ấy, còn “nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; và nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”<sup>14</sup> và Người cũng căn dặn “Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”<sup>15</sup>. Vì vậy, xây dựng chủ nghĩa xã hội là làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc và làm cho dân được học hành đó chính là điểm

nổi bật của chức năng xã hội trong nhà nước xã hội chủ nghĩa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng.

Theo Hồ Chí Minh, thực hiện chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội được thể hiện ở các nội dung cụ thể như sau:

*Thứ nhất, chức năng xã hội của nhà nước trong việc tổ chức chính quyền nhân dân địa phương để quản lý phát triển xã hội*

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 22-11-1945, thay mặt Chính phủ lâm thời, Người đã ký *Sắc lệnh số 63 SL*, gồm 115 điều về tổ chức chính quyền nhân dân các cấp, từ xã, huyện, tỉnh đến kỳ. Theo đó, chế độ Thống sứ, Công sứ, do thực dân Pháp đặt ra trước đây và chế độ Tổng đốc, Tuần phủ, Tri phủ, Tri huyện, Chánh tổng do phong kiến để lại hoàn toàn bị xóa bỏ. Đồng thời, với việc ban hành sắc lệnh để tổ chức chính quyền địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký *Sắc lệnh số 14*, triệu tập Quốc dân đại hội và quy định về cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội để thành lập ra Chính phủ hợp hiến, hợp pháp.

Sau khi Quốc hội được dân bầu chính thức đã ra mắt trước cử tri đồng bào cả nước trong phiên họp thứ nhất vào ngày 2-3-1946. Ngày 09-11-1946, với 240/242 đại biểu dự họp, Quốc hội đã thông qua bản dự thảo Hiến pháp. Sau khi được Quốc hội thông qua, Hồ Chí Minh với vai trò Chủ tịch nước đã ký *Sắc lệnh* công bố Hiến pháp. Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về chức năng nhà nước được thể hiện rõ trong nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Hiến pháp năm 1946, quy định cơ quan quyền lực cao nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là Nghị Viện nhân dân (nay là Quốc hội), Chính phủ là cơ quan hành chính cao nhất của toàn quốc, Chính quyền địa phương có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, cơ quan tư pháp là Tòa án. Qua đó cho thấy, trong quản lý xã hội Hồ Chí Minh vừa đề cao vai trò của cơ quan hành pháp, đồng thời vừa đề cao vai trò của cơ quan lập pháp, Người viết: “Quốc hội và Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu do Nhân dân bầu ra theo chế độ phổ thông đầu phiếu. Quốc hội quyết định những công việc quan trọng nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân quyết định những công việc quan trọng nhất ở địa phương”<sup>16</sup>.

*Thứ hai, xây dựng đội ngũ cán bộ để thực hiện chức năng xã hội của nhà nước*

Xuất phát từ nhận thức chức năng nhà nước dân chủ là điều hành quản lý xã hội và phục vụ Nhân dân nên việc xây dựng đội ngũ cán bộ cho bộ máy nhà nước được Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng. Người xem cán bộ là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân, Người nói: “Chúng ta phải hiểu rằng các cơ quan Chính phủ từ toàn quốc đến các làng là đầy tớ của dân, nghĩa là để gánh vác việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật”<sup>17</sup>. Người luôn luôn căn dặn cán bộ phải làm tròn đúng với chức năng, nhiệm vụ của mình. Hồ Chí Minh nhấn mạnh, trong bộ máy nhà nước cách mạng, từ người quét nhà, nấu ăn đến vị Chủ tịch nước đều phân công việc để làm đầy tớ cho nhân dân. Vì vậy, công việc gì làm tròn, bổ ích cho kháng chiến, cho nhân dân đều là công việc sang, công việc gì bên ngoài có vẻ lẻo loẹt mà không làm tròn là công việc xấu. Để cán bộ làm tốt chức năng của mình, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải khiêm tốn, biết học hỏi dân, lắng nghe dân.

*Thứ ba, giải quyết tốt mối quan hệ giữa thực hiện chức năng xã hội và chức năng giai cấp trong quản lý phát triển xã hội*

Nắm vững nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lênin về quản lý phát triển xã hội để định hướng “Tiến dần từ chế độ dân chủ nhân dân lên chủ nghĩa xã hội”<sup>18</sup> thì việc thực hiện chức năng xã hội và chức năng giai cấp của nhà nước có ý nghĩa quan trọng. Chức năng nhà nước trong quản lý phát triển xã hội, chính là sự kết hợp giữa thực hành dân chủ cho Nhân dân và chuyên chính đối với kẻ thù. Việc thực hành dân chủ cho Nhân dân để cho Nhân dân thừa hưởng dân chủ một cách trọn vẹn, thực sự dân là chủ và dân làm chủ qua đó góp phần củng cố chức năng giai cấp của nhà nước. Thực hiện chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội phải chú trọng đến việc xây dựng nền tảng vật chất, kỹ thuật và quản lý tốt đất nước, đặc biệt là quản lý kinh tế. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm thì phải quản lý tốt. Muốn quản lý tốt thì cán bộ và công nhân phải thông suốt tư tưởng, phải có thái độ làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp. Muốn quản

lý tốt, phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, phải làm đến nơi đến chốn, làm tốt, vượt mọi khó khăn”<sup>19</sup>. Như vậy, chức năng xã hội của nhà nước trong thời kỳ quá độ là *phải biết quản lý tốt nền kinh tế, quản lý tốt xí nghiệp*, làm cho năng suất lao động không ngừng nâng cao. Theo Hồ Chí Minh, nhà nước không chỉ đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn, biết quản lý nhà nước mà nhà nước phải phát huy dân chủ để nhân dân có cơ hội, có điều kiện tham gia quản lý nước nhà. Thấm nhuần lời dạy của V.I. Lênin là làm thế nào cho toàn thể nhân dân đều thật sự học tập được công tác quản lý và bắt đầu đảm nhận lấy công tác quản lý “làm cho hết thầy những người nghèo khổ không trừ một ai, đều thực tế tham gia quản lý”, Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà”<sup>20</sup>.

Để phát huy tốt chức năng xã hội của nhà nước trong chế độ dân chủ, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh đến vai trò làm chủ tập thể. Trong thực hiện chức năng xã hội của nhà nước thì nhiệm vụ của công tác kiểm tra được Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng. Người nói: “Công nhân phải nâng cao vai trò làm chủ tập thể, phải mạnh dạn đấu tranh. Lập Ban kiểm tra”<sup>21</sup>. Theo Người, Ban kiểm tra phải dựa vào quần chúng mà tiến hành công tác. Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh đã lường trước để ngăn ngừa những hạn chế có thể xảy ra như “cán bộ lạm dụng chức quyền, quan liêu, xa rời quần chúng, thiếu trách nhiệm trước quần chúng... một số cán bộ còn thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa thực sự quan tâm đến đời sống quần chúng”<sup>22</sup>. Bên cạnh chức năng nhà nước quản lý thì Hồ Chí Minh còn chú trọng việc phát huy tốt các tổ chức chính trị xã hội, mà trực tiếp là Công đoàn. Theo Người, Công đoàn có quyền phát biểu về mọi vấn đề quản lý xí nghiệp, sản xuất, quản lý đời sống của Nhân dân.

**3. Sự vận dụng vào thực hiện chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam hiện nay**

Trải qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, chúng ta đã đạt được những thành tựu rực

rõ trên các lĩnh vực, từ kinh tế đến chính trị, văn hóa, xã hội... Đạt được thành tựu này là do trong thực hiện đường lối đổi mới, Đảng ta tuân theo nguyên tắc đổi mới trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hiện nay, chúng ta tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, hội nhập quốc tế sâu rộng thì những bài học thành công của sự nghiệp đổi mới hơn 35 năm qua cần được phát huy, đó là trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy hiệu quả quản lý của nhà nước và thực hành dân chủ cho nhân dân hướng vào mục tiêu *hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh* như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại.

Thấm nhuần lời dạy của Người sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân tự xây dựng lấy. Tuy nhiên, để xã hội phát triển bền vững, đi đúng định hướng con đường mà Đảng ta đã vạch ra, cần phải phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, thực hiện đúng chức năng nhà nước, phát huy năng lực làm chủ của nhân dân; nghĩa là giải quyết tốt, khoa học mối quan hệ *Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ*. Vì vậy, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội là vấn đề vừa có ý nghĩa lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, đó là chìa khóa để đi đến thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước thành công, đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thực hiện chức năng xã hội của nhà nước trong quản lý phát triển xã hội hiện nay được thể hiện trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, khoa học hướng đến xây dựng nền kinh tế tăng trưởng nhanh, chính trị ổn định, quốc phòng an ninh được đảm bảo và khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố. Trong lĩnh vực giáo dục nhà nước đã tiến hành đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người. Thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội trong giáo dục và đào tạo phần đầu đưa nước ta trở thành một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo ở khu vực, bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế.

Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ, nhà nước xem khoa học và công nghệ là quốc sách hàng

đầu, là động lực then chốt để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại. Tăng cường đầu tư phát triển khoa học công nghệ theo cơ chế thị trường trên cơ sở huy động hợp lý nguồn nhân lực từ nhà nước, doanh nghiệp và các cá nhân. Xuất phát từ thực tiễn của các lĩnh vực này, Đảng Cộng sản Việt Nam với vai trò lãnh đạo, là Đảng cầm quyền đã thực hiện đúng chức năng của mình là Đảng lãnh đạo chứ không làm thay; Đảng lãnh đạo, cầm quyền bằng chủ trương, chính sách, bằng nghị quyết, vạch ra đường lối để nhà nước triển khai. Nhà nước thực hiện đúng chức năng xã hội của mình là quản lý đất nước, quản lý xã hội bằng chính sách, pháp luật; tổ chức thực hiện và tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với việc thực hiện các chính sách, pháp luật do nhà nước ban hành.

Trong thời gian qua, Nhà nước thực hiện chức năng xã hội của mình trong quản lý phát triển xã hội ngày càng chuyên nghiệp, đi vào chiều sâu như việc sử dụng các công cụ pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và bộ máy của mình để quản lý tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội, môi trường cũng như quản lý các nguồn tài nguyên quốc gia. Bằng chức năng của mình, Nhà nước quản lý phát triển xã hội, góp phần vào quản lý các hoạt động đối nội và các hoạt động đối ngoại của Nhà nước ta, trong đó có quản lý các hoạt động xã hội và quản lý các hoạt động phát triển xã hội. Chính vì vậy, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021), khẳng định: “Thực hiện tốt chức năng của Nhà nước, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội... Nhà nước quản lý, điều hành nền kinh tế bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các công cụ điều tiết trên cơ sở quy luật thị trường. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống pháp luật, thể chế và các chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng quản lý phát triển xã hội”<sup>23</sup>. Vì vậy, khi đánh giá những kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2016 - 2020, Nghị quyết Đại hội XIII chỉ rõ: “Tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được kiện toàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ”<sup>24</sup>, đảm bảo cho việc thực hiện “quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh,

*Xem tiếp trang 84*

đối tượng chính sách như người nghèo, người khuyết tật, cần có sự đánh giá cụ thể, phân loại đối tượng để đảm bảo hỗ trợ phù hợp. Đối với các cộng đồng dân tộc thiểu số, việc bảo tồn văn hóa, phát triển kinh tế bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống là vô cùng quan trọng. Bên cạnh đó, việc xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cấp chính quyền, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và đánh giá, rút kinh nghiệm cũng là những yếu tố cần thiết để đảm bảo hiệu quả của các chính sách.

Sáu là, phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực tái định cư là quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị. Cần đảm bảo cung cấp cơ sở hạ tầng đầy đủ, chất lượng, kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng chung của địa phương, tạo thuận lợi cho giao thông và tiếp cận dịch vụ công. Hỗ trợ sinh kế đa dạng, ngoài vốn vay và nghề nghiệp, còn cần đào tạo kỹ năng, tư vấn khởi nghiệp, và hỗ trợ tiếp cận thị trường. Các gói hỗ trợ phải linh hoạt, phù hợp với từng hộ gia đình, đặc biệt là hộ khó khăn. Cần có cơ chế đánh giá hiệu quả thường xuyên để kịp thời điều chỉnh và tạo điều kiện cho người dân tham gia xây dựng cộng đồng mới. Đồng thời, bảo vệ môi trường và xây dựng cơ chế giám sát minh bạch là yếu tố quan trọng. Để thực hiện thành

công, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân, nhằm xây dựng môi trường sống ổn định và phát triển.

Đảm bảo ASXH cho người dân bị THĐ là chính sách quan trọng mà Đảng và Nhà nước luôn chú trọng. Nâng cao chất lượng thực hiện chính sách này đòi hỏi nỗ lực lâu dài từ toàn hệ thống chính trị. Bằng cách xây dựng các chính sách hỗ trợ đặc thù và tăng cường công tác quản lý, điều hành, chúng ta có thể giúp người dân bị ảnh hưởng ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng. Thực hiện hiệu quả các giải pháp này sẽ nâng cao chất lượng an sinh xã hội đối với người dân khi THĐ tại thành phố Huế, đảm bảo đời sống ổn định, xây dựng xã hội công bằng, văn minh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ chính trị mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra, xứng đáng là thành phố trực thuộc Trung ương.

1. Báo Nhân dân: *Hiến pháp năm 2013 sự kết tinh ý chí, trí tuệ toàn dân tộc*, Nxb. CTQG - ST, H, 2014, khoản 3 Điều 54, tr.194

2. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Huế: *Báo cáo số 15/BC-TTPTQĐ, ngày 29/6/2023 về tiến độ công tác giải phóng mặt bằng dự án Bảo tồn, tu bổ và tôn tạo hệ thống Kinh thành Huế, thành phố Huế*, 2023.

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỨC NĂNG XÃ HỘI CỦA NHÀ NƯỚC...

*Tiếp theo trang 9*

bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh, văn minh; chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chất lượng dân số, gắn dân số với phát triển; quan tâm đến mọi người dân, bảo đảm chính sách lao động, việc làm, thu nhập, thực hiện tốt phúc lợi xã hội, an sinh xã hội. Không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân”<sup>25</sup>. Đối với lĩnh vực giáo dục, nhà nước với chức năng của mình đã thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội trong giáo dục và đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đưa nước ta hướng đến “một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo ở khu vực, bắt kịp với trình độ tiên tiến của thế giới, tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế”<sup>26</sup>.

1, 2, 4. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, t. 21, tr. 225; t. 20, tr. 253; t. 12, tr. 422.

3. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, *Giáo trình Triết học Mác - Lênin*, Nxb CTQG, H, 1999, tr. 545.

5, 6, 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, CTQG, H, t. 9, tr. 382 - 383; t. 4, tr. 478; t. 12, tr. 374; t. 15, tr. 391 - 392; t. 11, tr. 247; t. 5, tr. 325; t. 9, tr. 518; t. 13, tr. 164; t. 9, tr. 518; t. 4, tr. 175; t. 12, tr. 374; t. 4, tr. 64 - 65; t. 12, tr. 372; t. 11, tr. 572; t. 12, tr. 374; t. 15, tr. 681; t. 15, tr. 681.

10. Đinh Xuân Lý (chủ biên), *Đảng lãnh đạo phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội thời kỳ đổi mới một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb CTQG, H, 2009, tr. 48.

23, 24, 25, 26. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG, H, 2021, t. 1, tr. 285; t. 2, tr. 52; tr. 330; t. 1, tr. 140